

HOSE 23/04/2015

VNINDEX 561.25 -1.26 -0.22%

KLGD 76,336,705 CP

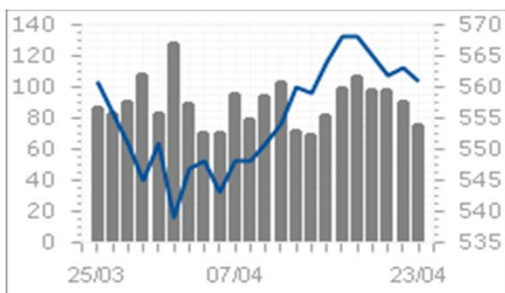
GTGD 1,330.76 Tỷ

GTR NDTNN 159.98 Tỷ

CP Tăng giá 79 CP

CP Giảm giá 108 CP

CP Đứng giá 117 CP



Tâm điểm

► Thanh khoản duy trì ở mức thấp, thị trường khó có khả năng hồi phục

► Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 170 tỷ đồng giá trị

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 23/4/2015

HNXINDEX 82.65 -0.25 -0.30%

KLGD 42,739,145 CP

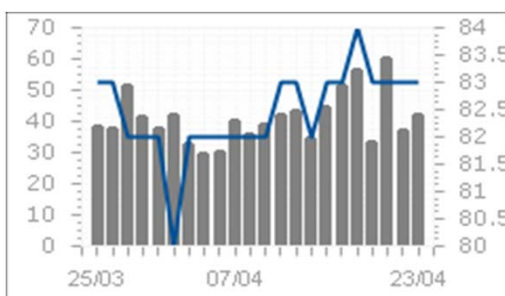
GTGD 532.72 Tỷ

GTR NDTNN 20.00 Tỷ

CP Tăng giá 86 CP

CP Giảm giá 112 CP

CP Đứng giá 181 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,046,300	12.4	2.6	19.7%	9.9%
HNX	140,945	10.6	1.7	11.5%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,187,245	12.4	2.5	19.5%	9.5%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,360	8.7	0.9	9.5%	5.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	30,756	7.6	1.3	17.6%	9.4%
Thép và sản phẩm thép	32,808	8.6	1.6	22.8%	10.2%
Khai khoáng	12,274	96.4	6.4	-5.5%	-4.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,314	10.4	1.6	16.3%	8.4%
Xây dựng	37,029	14.1	1.2	8.6%	3.2%
Máy công nghiệp	8,248	6.8	1.1	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,827	8.1	1.5	19.5%	14.3%
Lốp xe	8,332	11.4	2.6	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	22,911	14.8	2.5	22.7%	8.3%
Thực phẩm	194,067	21.2	4.5	22.4%	15.8%
Dược phẩm	15,151	11.8	2.5	21.3%	13.8%
Phần mềm	17,497	10.6	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,528	7.0	1.4	22.8%	10.3%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	128,780	8.7	3.3	39.7%	26.2%
Bảo hiểm nhân thọ	23,817	18.8	1.9	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	23,923	11.0	1.1	11.3%	7.4%
Ngân hàng	292,256	13.4	1.6	11.0%	0.8%
Bất động sản	159,163	15.6	2.3	14.9%	4.1%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,483	6.6	1.4	22.3%	9.5%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 592.71 -1.29 -0.22%

HNX30 157.91 0.38 0.24%

Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

Dòng tiền nội tiếp tục suy yếu trong khi khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng. Áp lực bán đã xuất hiện mạnh hơn trên cả 2 sàn. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp khiến thị trường khó có khả năng hồi phục mặc dù lực cầu khối ngoại vẫn tiếp tục được duy trì. Thanh khoản trong tuần này sẽ tiếp tục ở mức thấp do tâm lý chốt lời, nghỉ ngơi trước kỳ nghỉ dài 30.4. Các cổ phiếu ngân hàng vẫn tiếp tục thu hút dòng tiền do các thương vụ sáp nhập sẽ được tiến hành và hé lộ trong thời gian tới, ngành vật liệu xây dựng cũng sẽ có kết quả kinh doanh khả quan do giảm chi phí tài chính...Thị trường sẽ tiếp tục Sideway, nhà đầu tư nên lựa chọn cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hạn chế dùng Margin khi xu hướng chưa rõ ràng.

▶ **Tin doanh nghiệp**

Tin doanh nghiệp

PAC Quý 1 lãi ròng đạt 19 tỷ đồng, tăng gấp rưỡi

CTCP Pin Ác quy Miền Nam (HOSE: PAC) công bố BCTC công ty mẹ quý 1/2015 với khoản lãi ròng 19 tỷ đồng, tăng hơn gấp rưỡi so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân xuất phát từ việc doanh thu thuần tăng mạnh hơn mức tăng giá vốn.

PVB Lãi quý 1 gần 40 tỷ đồng

CTCP Bọc ống dầu khí Việt Nam (HNX: PVB) vừa công bố BCTC quý 1/2015 với doanh thu và lợi nhuận lần lượt đạt 402 tỷ và gần 40 tỷ đồng, đều cao gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ năm ngoái. Với kết quả này, hiện PVB đã thực hiện được 38% kế hoạch lợi nhuận 2015 dự trình ĐHCĐ thường niên năm 2015 ngày 24/4 tới đây (105 tỷ).

SBS Không còn thu nhập khác khủng, lãi quý 1 vọt vọt 622 triệu đồng

Quý 1/2015, CTCP Chứng khoán NH Sài Gòn Thương Tín (UPCoM: SBS) chỉ thực hiện được lãi ròng 622 triệu đồng, giảm mạnh so với quý 1/2014 do không còn nguồn thu nhập khác khủng. Trong quý, SBS thực hiện được 16.3 tỷ đồng doanh thu, tăng nhẹ so với quý 1/2014. Trong đó chủ yếu là doanh thu khác 10 tỷ đồng và doanh thu môi giới 5.3 tỷ đồng. Chi phí hoạt động kinh doanh và chi phí quản lý lần lượt được tiết giảm mạnh xuống 6.6 tỷ và 9 tỷ đồng đã giúp SBS có lãi thuần 609 triệu đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 17.4 tỷ đồng).

VTA - Lãi sau thuế quý I/2015 tăng mạnh đạt trên 1 tỷ đồng

CTCP Vitaly (VTA) công bố Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2015 như sau: Tăng trưởng khá khả quan trong quý I năm 2015 doanh nghiệp thu về kết quả kinh doanh như sau: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý I đạt 62,1 tỷ đồng tăng 43,75% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng trong quý này đạt 7,1 tỷ đồng tăng gấp 1,5 lần cùng kỳ năm 2014. Ghi nhận nỗ lực kinh doanh trong quý I lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng vọt đạt tới 1,2 tỷ đồng, trong khi năm 2014 chỉ đạt vọt vọt 572 triệu đồng. Theo đó, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 1,1 tỷ đồng tăng vọt so với cùng kỳ năm ngoái.

RCL Kế hoạch 2015 đều giảm so với thực hiện 2014

Ngày 22/04, ĐHCĐ thường niên của CTCP Địa ốc Chợ Lớn (HNX: RCL) đã thông qua kế hoạch 2015 với các chỉ tiêu đều giảm so với 2014, trong đó tổng doanh thu 172 tỷ đồng, lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt là 22 tỷ đồng và 17 tỷ đồng. Cổ tức tối thiểu 14%. Trong khi đó, năm 2014 RCL thực hiện được 205 tỷ đồng doanh thu, vượt 35% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế 27 tỷ đồng, vượt 37% kế hoạch. Cổ tức 16%.

Diễn biến vĩ mô trong nước

Chỉ số giá tiêu dùng tháng Tư của TP Hồ Chí Minh tăng 0,03%

Ngày 22/4, Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2015 của thành phố tăng 0,03% so với tháng trước. So với tháng 4/2014, chỉ số CPI của thành phố tăng 0,8%; chỉ số giá bình quân bốn tháng đầu năm 2015 so với cùng kỳ năm 2014 tăng 0,6%.

Diễn biến vĩ mô thế giới

Nợ công ở Khu vực đồng tiền chung châu Âu lên mức cao kỷ lục

Cơ quan thống kê của Liên minh châu Âu (Eurostat) công bố ngày 21/4 cho biết tính đến cuối năm 2014, nợ công ở Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) lên tới 91,9% Tổng sản phẩm nội khối (GDP), mức cao nhất kể từ khi lưu hành đồng euro được vào năm 1999. Eurostat cho biết mặc dù chính phủ các nước đã có nhiều nỗ lực trong việc kiềm chế chi tiêu công, song nhịp độ tăng trưởng kinh tế thấp và nhu cầu tiêu dùng yếu vẫn khiến tỷ lệ nợ công tiếp tục tăng cao. Năm ngoái, chi tiêu công của các nước trong Eurozone tương đương 49% GDP, trong khi thu ngân sách chỉ đạt 46,6% GDP. Tỷ lệ này trong EU lần lượt là 48,1% và 45,2% GDP.

HOSE 23/04/2015 VNINDEX 561.25 -1.26 -0.22% 76,336,705 CP 1,330.76 bil VND

Thanh khoản duy trì ở mức thấp, thị trường khó có khả năng hồi phục

-VN-INDEX đạt 561.25 điểm, giảm 1.26 điểm tương ứng giảm 0.22%. Nền đồ thân nhỏ bóng dưới dài hình thành cho thấy áp lực bán trong phiên khá lớn. Chỉ số tiếp tục đi xuống dưới ngưỡng kháng cự 38.2% của Fibonacci.

- Đường Stochastic Oscillatic 14 giảm mạnh từ 72 xuống 67

- MACD vẫn tiếp tục tăng nhẹ tiến sát đường zezo

- Đường ADX giảm về 21 cho thấy xu hướng thị trường hiện tại không rõ ràng.

- Vùng hỗ trợ gần nhất của Vn-Index là 545-550



HOSE Top 5 theo KLGD

CII	-1.6 (-6.9%)	6,942,320
FLC	0 (0.0%)	4,527,730
HHS	-0.6 (-2.9%)	3,336,630
DLG	-0.7 (-6.9%)	3,079,750
HAI	-0.3 (-2.8%)	2,950,290

HOSE Top 5 theo % tăng

NVN	0.1 (8.3%)	4,460
TTP	1.4 (7.0%)	30
SSC	3.5 (6.6%)	10
VLV	0.3 (5.9%)	80
TMS	3 (5.8%)	400

HOSE Top 5 theo % giảm

CAV	-3 (-7.8%)	9,760
DLG	-0.7 (-6.9%)	3,079,750
CII	-1.6 (-6.9%)	6,942,320
CLW	-1.3 (-6.7%)	4,460
VNS	-2.6 (-6.5%)	13,620

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

PVD	41.5 tỷ	748,150
DLG	30.3 tỷ	3,000,000
VIC	29.6 tỷ	639,400
CTG	21.8 tỷ	1,244,200
VCB	11.5 tỷ	311,310

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

DXG	-9.3 tỷ	- 606,160
HPG	-8.5 tỷ	- 188,580
DPM	-5.0 tỷ	- 166,410
LIX	-3.0 tỷ	- 80,320
HAG	-1.9 tỷ	- 96,980

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	7,673,930	159.98

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường tiếp tục phiên giằng co, chỉ số có chút sắc xanh nhưng nhanh chóng áp lực bán khiến thị trường giảm sâu trong phiên và đà giảm thu hẹp vào cuối phiên
- ▶ Hoạt động mua bán cầm chừng trong phiên, thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp, các cổ phiếu lớn có sự phân hóa, tăng giảm xen kẽ
- ▶ CII sau những phiên tăng ấn tượng thì hôm nay nằm sàn dẫn đầu về giao dịch đạt gần 7 triệu đơn vị, tiếp đến FLC hơn 4.5 triệu, HHS đạt 3.3 triệu...
- ▶ Ngành dược phẩm có mức tăng tốt nhất đạt 1.19%, tiếp đến bảo hiểm là 0.66%, ngành ngân hàng giảm nhẹ 0.39%, giảm mạnh nhất là vật liệu xây dựng 1.59%
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 10 liên tiếp với hơn 160 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều nhất PVD, DLG, VIC, CTG, VCB... Bán ròng nhiều DXG, HPG, DPM, LIX, HAG...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	64.5	122,188.68	8.7	3.4	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	108.0	108,012.81	17.8	5.5	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	37.0	98,605.75	21.5	2.3	10.7%	0.9%
VIC	1,454.6	48.8	70,982.29	21.2	3.5	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	17.7	65,904.26	11.5	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	81.0	59,600.46	55.1	4.0	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.6	52,288.37	10.6	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	35.4	24,088.69	18.8	1.9	10.4%	2.5%
HPG	488.6	44.5	21,744.62	6.9	1.8	29.5%	13.9%
STB	1,142.5	17.0	19,422.70	9.0	1.2	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	303.0	56.0	16,970.07	7.0	1.5	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.7	65,904.26	11.5	1.2	19.6	GIU
HAG	789.9	20.3	16,034.96	10.9	1.1	24.0	MUA
FPT	343.9	50.5	17,366.66	10.5	2.2	NA	TH.DOI
HAG	789.9	20.3	16,034.96	10.9	1.1	24.0	MUA
GAS	1,894.4	64.5	122,188.68	8.7	3.4	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	PVD	34,042,016	0.38%	752,990	41.79	4,840	0.27	-	-	-	-
2	DLG	72,930,969	0.00%	-	-	-	-	3,000,000	30.30	-	-
3	VIC	192,449,983	0.16%	290,400	14.17	101,000	4.93	450,000	20.34	-	-
4	CTG	22,666,920	0.29%	1,253,200	22.00	9,000	0.16	-	-	-	-
5	VCB	242,267,801	0.21%	320,320	11.83	9,010	0.33	-	-	-	-
6	HHS	38,305,008	0.14%	393,000	7.97	100	0.00	-	-	-	-
7	BID	802,471,956	0.01%	412,200	7.65	61,950	1.15	-	-	-	-
8	MSN	98,318,104	0.35%	73,640	5.96	2,600	0.21	-	-	-	-
9	GAS	886,614,740	2.21%	64,540	4.15	76,930	4.94	100,000	6.05	-	-
10	VNE	22,977,258	12.94%	285,040	4.05	-	-	-	-	-	-
11	EIB	53,579,624	25.66%	286,830	3.73	20,100	0.26	-	-	-	-
12	KBC	94,889,874	29.05%	190,420	3.08	-	-	-	-	-	-
13	HBC	4,733,245	35.85%	160,000	3.14	22,170	0.45	-	-	-	-
14	BVH	168,483,082	24.24%	69,990	2.48	6,000	0.21	-	-	-	-
15	FLC	142,937,842	10.87%	241,680	2.53	37,000	0.39	-	-	-	-
16	ITA	294,232,570	13.91%	258,660	1.79	-	-	-	-	-	-
17	PPC	103,409,223	17.30%	63,460	1.52	3,140	0.08	-	-	-	-
18	PVT	88,475,970	14.42%	83,730	1.07	-	-	-	-	-	-
19	BTP	24,362,224	8.72%	69,030	1.02	-	-	-	-	-	-
20	JVC	45,023	48.96%	-	-	-	-	45,000	0.97	-	-
21	BIC	29,123,899	10.79%	54,000	0.91	-	-	-	-	-	-
22	VSH	46,212,810	26.59%	66,240	0.88	90	0.00	-	-	-	-
23	HT1	130,183,877	8.06%	189,240	4.12	155,850	3.39	-	-	-	-
24	VCF	5,306,384	29.04%	3,400	0.72	-	-	-	-	-	-
25	DQC	8,594,592	19.18%	12,000	0.69	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	DXG	28,342,808	22.32%	5,100	0.08	611,260	9.41	-	-	-	-
2	HPG	38,888,882	41.04%	88,500	3.98	277,080	12.44	-	-	-	-
3	DPM	92,599,275	24.63%	4,700	0.14	171,110	5.18	85,230	2.58	85,230	2.58
4	LIX	6,010,208	21.17%	-	-	80,320	3.01	-	-	-	-
5	HAG	132,242,054	25.84%	80,570	1.63	177,550	3.58	45,000	0.91	45,000	0.91
6	KDC	50,931,132	29.16%	12,070	0.54	53,600	2.39	48,000	2.14	48,000	2.14
7	HSG	6,157,713	42.89%	18,160	0.70	50,000	1.89	-	-	-	-
8	FPT	6	49.00%	-	-	21,240	1.06	-	-	-	-
9	TIE	4,357,481	3.47%	-	-	33,040	0.43	-	-	-	-
10	REE	-	48.95%	-	-	16,120	0.42	-	-	-	-
11	PAC	7,727,953	20.37%	-	-	13,320	0.38	-	-	-	-
12	LCG	9,865,648	36.06%	8,000	0.06	47,000	0.35	-	-	-	-
13	NBB	6,077,758	38.58%	-	-	11,600	0.28	-	-	-	-
14	DHG	6	49.00%	-	-	3,200	0.27	20,000	1.82	20,000	1.82
15	NNC	3,523,697	22.21%	4,850	0.25	9,240	0.48	-	-	-	-
16	HMC	10,181,760	0.52%	-	-	19,230	0.19	-	-	-	-
17	CDO	9,789,990	0.05%	-	-	8,000	0.17	-	-	-	-
18	DPR	10,329,790	24.98%	-	-	3,820	0.13	-	-	-	-
19	GIL	5,140,242	12.09%	-	-	4,000	0.11	-	-	-	-
20	ITC	15,163,902	27.05%	-	-	12,500	0.10	-	-	-	-
21	IMP	905,512	45.87%	660	0.03	2,730	0.13	-	-	-	-
22	HCM	1	49.00%	-	-	3,000	0.09	-	-	-	-
23	DHA	5,708,862	11.24%	-	-	4,000	0.07	-	-	-	-
24	DCT	12,945,735	1.45%	-	-	30,000	0.07	-	-	-	-
25	CLW	5,669,590	5.39%	800	0.01	3,340	0.06	-	-	-	-

HNX 23/04/2015 HNX-Index 82.65 -0.25 -0.30% 42,739,145 CP 532.72 bil. VND

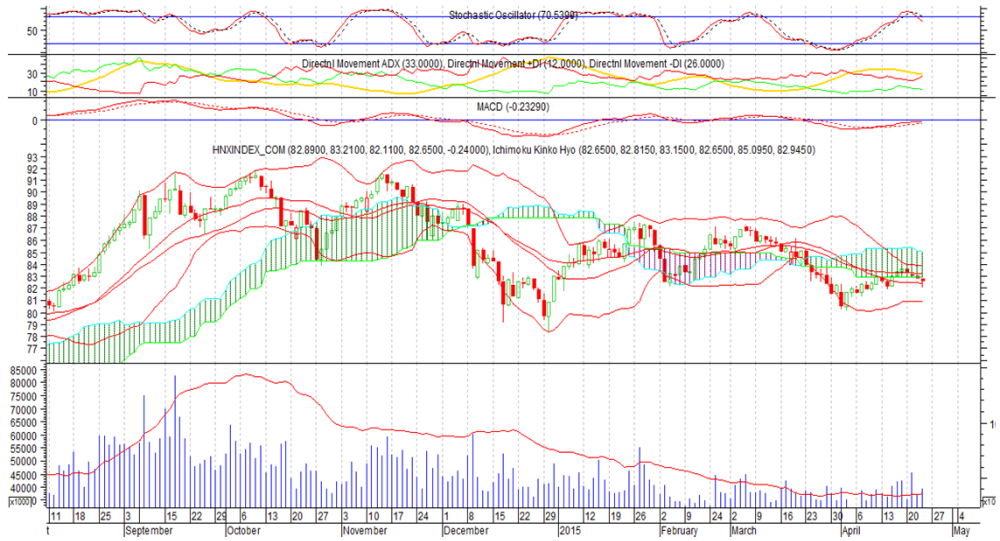
Chỉ số HNX-Index xuất hiện tín hiệu bán

-HNX-INDEX đạt 82.65 điểm, giảm 0.25 điểm tương ứng giảm 0.3%. Cây nến đỏ thân nhỏ bóng dưới dài hình thành cho thấy áp lực bán trong phiên khá lớn. Chỉ số có lúc cắt xuống đường MA20 nhưng bật trở lại, đây cũng là mốc hỗ trợ gần nhất của chỉ số HNX-INDEX

- Đường Stochastic Oscillator 14 giảm mạnh từ 80.6 xuống dưới vùng quá mua cho tín hiệu bán

- MACD hiện tại đang đi ngang

- ADX vẫn ở mức 33, khoảng cách hai đường +DI và -DI mở rộng cho thấy xu hướng giảm có khả năng tiếp diễn



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0 (0.0%)	12,507,160
FIT	-0.1 (-0.7%)	4,292,620
PVS	0.3 (1.2%)	2,005,110
HUT	-0.2 (-1.3%)	1,344,920
GEO	-0.2 (-1.6%)	1,036,900

HNX Top 5 theo % tăng

QHD	2.3 (10.0%)	700
SDY	0.5 (10.0%)	41,300
PMS	0.9 (9.8%)	100
VAT	0.8 (9.8%)	30,500
PTI	1.5 (9.7%)	41,950

HNX Top 5 theo % giảm

DST	-1.3 (-10.0%)	200
BKC	-1.6 (-9.9%)	7,800
CCM	-4.4 (-9.8%)	500
KVC	-1.8 (-9.8%)	200
CKV	-1.3 (-9.8%)	2,000

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	21,0 tỷ	817,300
AAA	1,2 tỷ	90,000
VCG	1,1 tỷ	86,700
SHB	0,9 tỷ	104,500
VND	0,3 tỷ	25,900

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

LAS	-4,2 tỷ	126,400
VE9	-1,1 tỷ	63,500
DBC	-0,1 tỷ	3,800
SFN	0,0 tỷ	3,100
PMC	0,0 tỷ	900,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	991,680	20.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Tâm lý nghi ngại sớm trước kỳ nghỉ lễ dài khiến thị trường trở nên thận trọng. Áp lực bán suy giảm, cung được tiết chế.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt tiếp tục chịu sự phân hóa PVS tăng 300đ, VND tăng 200 đ; ACB, BVS, PVX tham chiếu; SCR, SHB, VCG giảm 100 đ, KLS giảm 200 đ...
- ▶ Dòng tiền hạn chế khiến thanh khoản khó lòng bứt phá, khép phiên có sự gia tăng so với phiên hôm qua nhưng thấp hơn mức trung bình 30P
- ▶ KLF quen thuộc dẫn đầu thanh khoản toàn sàn với 12.5 triệu, FIT tiếp tục đứng thứ hai đạt gần 4,3 triệu đơn vị, PVS 2 triệu, HUT 1,3 triệu, CEO hơn 1 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng phiên thứ 12 liên tiếp, đạt 20 tỷ đồng giá trị, mua ròng nhiều PVS gần 21 tỷ, tiếp đến AAA 1,2 tỷ... Bán ròng nhiều LAS với 4.2 tỷ, VE9 1.1 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.5	14,788.52	15.6	1.3	7.6%	0.6%
PVS	446.7	25.9	11,569.54	6.3	1.2	20.6%	7.2%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	71.3	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.4	7,443.10	9.5	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.7	5,609.73	18.5	1.0	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	19.1	4,300.52	15.5	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.4	3,067.18	9.2	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	49.8	2,805.70	6.6	1.9	24.2%	14.8%
LAS	77.8	33.6	2,615.16	7.0	1.6	25.1%	14.5%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.8	816.48	4.8	1.9	41.0	GIU
CMI	16.0	14.3	228.80	6.2	1.3	NA	TH.DOI
PVS	446.7	25.9	11,569.54	6.3	1.2	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.6	864.66	5.7	0.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.2	1,351.34	43.4	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.4	7,443.10	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.